

Số: 13/2018/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
thăm quan khu trung bày, triển lãm tại Trung tâm
Nghiên cứu văn hóa Chăm tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hướng thu văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan khu trung bày, triển lãm tại Trung tâm Nghiên cứu văn hóa Chăm, tỉnh Ninh Thuận; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội; ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan khu trưng bày, triển lãm tại Trung tâm Nghiên cứu văn hóa Chăm tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức thu phí: Trung tâm Nghiên cứu văn hóa Chăm tỉnh Ninh Thuận.

b) Đối tượng nộp phí: Người Việt Nam và người nước ngoài đến thăm quan khu trưng bày, triển lãm tại Trung tâm Nghiên cứu văn hóa Chăm tỉnh Ninh Thuận.

c) Đối tượng miễn, giảm phí: Theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 5 Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Giảm phí đối với hộ nghèo;

- Miễn phí: Đối với người dân tộc Chăm; các Đoàn học sinh, sinh viên trong tỉnh do các cơ sở giáo dục và đào tạo tổ chức.

Điều 2. Mức thu, mức giảm, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

1. Mức thu:

a) Người lớn (từ đủ 16 tuổi trở lên): 15.000đ/người/lượt.

b) Trẻ em (từ đủ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi): 7.000đ/người/lượt.

2. Mức giảm:

Giảm 50% mức thu được quy định tại khoản 1 của Điều này, áp dụng cho các đối tượng được giảm theo quy định. Trường hợp người thuộc diện được hưởng nhiều chính sách giảm phí theo quy định thì cũng chỉ được hưởng một mức giảm 50% phí.

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:

a) Tổ chức thu phí được để lại 100% số phí thu được.

b) Việc kê khai thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 25/12/2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh

Thanh

